

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện công tác năm 2024
và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2024

I. Đặc điểm tình hình

Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định với hoạt động chính: Vệ sinh môi trường, xử lý chất thải rắn; quản lý, vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị; hút và xử lý bùn bể phốt; quản lý nghĩa trang và dịch vụ tang lễ; tổ chức cứu hộ, cứu nạn trên bãi biển Quy Nhơn ... Ngoài ra, Công ty còn kinh doanh các sản phẩm vệ sinh môi trường.

Tổ chức bộ máy hoạt động Công ty gồm: Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, 04 Phòng, 02 Xí nghiệp và 07 Đội trực thuộc Công ty.

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2024: Tổng số CBCNV: 664 người.

Trình độ chuyên môn: + Thạc sỹ: 13 người
+ Đại học, Cao đẳng: 137 người
+ Trung cấp: 18 người
+ Sơ cấp, nghề: 16 người
+ Lao động phổ thông: 480 người

II. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024

Năm 2024, Ban Điều hành Công ty đã bám sát, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty; nỗ lực chỉ đạo linh hoạt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, thực hiện đảm bảo khối lượng, chất lượng công việc, tăng năng suất lao động, tối ưu hóa các hoạt động, giảm thiểu chi phí, hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, ổn định việc làm, tăng thu nhập, đảm bảo đời sống cho người lao động, người lao động có phúc lợi tốt hơn và yên tâm làm việc; đảm bảo quyền và lợi ích theo quy định cho cổ đông Công ty.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ % TH/KH
1	Tổng doanh thu	đồng	148.300.000.000	166.410.716.992	112
2	Tổng chi phí	đồng	139.222.534.000	156.100.195.995	112
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	9.077.466.000	10.310.520.997	114
4	Thu nhập bình quân của CBCNV: người/tháng	đồng	9.400.000	10.100.000	107
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	21,16	23,84	113
6	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	6	6	100

1. Vệ sinh môi trường, xử lý rác thải và thu tiền dịch vụ vệ sinh

Triển khai thực hiện Gói thầu: Thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng thành phố Quy Nhơn (năm 2024 đến năm 2026) đảm bảo theo quy định.

Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ vệ sinh đường phố, khu dân cư, bãi biển, thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải đảm bảo VSMT; tăng tần suất, phủ kín địa bàn thu gom rác khu vực ngoại thành; tiếp nhận và triển khai thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải tại xã Nhơn Hải; từng bước mở rộng phạm vi hoạt động. Tăng cường thực hiện đảm bảo công tác VSMT, lắp đặt nhà vệ sinh di động phục vụ các lễ, hội, sự kiện tổ chức trên địa bàn Tỉnh, Thành phố.

Quản lý, vận hành Khu xử lý chất thải Long Mỹ, Lò đốt rác thải xã Nhơn Châu đảm bảo VSMT theo đúng quy trình, quy định. Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường theo quy định, các chỉ tiêu môi trường đều đạt theo quy chuẩn hiện hành.

Xây dựng hoàn thành Cơ sở thu hồi vật liệu (MRF) tại Khu Xử lý chất thải rắn Quy Nhơn (thôn Thanh Long, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn) và đưa vào vận hành, đồng bộ với việc khởi động chương trình phân loại rác tại nguồn của Thành phố, góp phần vào mục tiêu quản lý chất thải rắn tổng hợp, bền vững, nhằm biến rác thải thành tài nguyên.

Thực hiện thu tiền DVVS đúng, đủ theo quy định và tăng cường khai thác thu tiền DVVS các hợp đồng phát sinh. Tiếp tục đẩy mạnh và duy trì công tác nhờ thu tiền DVVS qua hệ thống ngân hàng. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện việc thu tiền DVVS trên cổng Dịch vụ công của Tỉnh.

2. Quản lý, vận hành hệ thống thoát nước, xử lý nước thải đô thị

Triển khai thực hiện các Gói thầu Quản lý, vận hành 02 nhà máy xử lý nước thải, các trạm bơm, hệ thống giếng tách, tuyến ống áp lực thành phố Quy Nhơn; quản lý, vận hành, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, xây lắp mới mạng lưới thoát nước đảm bảo theo quy định.

a. Quản lý, vận hành mạng lưới thoát nước

Thường xuyên tuần tra, kiểm tra hệ thống thoát nước với chiều dài 184,738 km; kịp thời phát hiện các sự cố, hư hỏng, không đảm bảo tiêu thoát nước, báo cáo đề xuất cho thay thế, khắc phục; kiểm tra, tháo dỡ các vật che chắn miệng thu nước hố ga, hố thu.

Thực hiện nạo vét 31 tuyến thoát nước, 3500 cụm hố ga ngăn mùi; thi công đầu nổi nước thải cho 172 hộ dân và 17 tổ chức.

Thực hiện công tác nạo vét các cụm hố ga ngăn mùi và xử lý ô nhiễm môi trường; thi công lắp đặt các tuyến thoát nước mới; theo dõi, phối hợp thực hiện công tác đầu nổi nước thải; thực hiện sửa chữa, cải tạo các hố ga, tấm đan, thay đan các tuyến thoát nước.

Vận hành, kiểm tra và bảo dưỡng thường xuyên Cửa phai điều tiết nước hồ sinh thái Đồng Đa, dàn van phai phường Ghềnh Ráng theo quy trình, quy định.

Duy trì hoạt động của Tổ xung kích xử lý chống ngập úng; kịp thời thu gom rác, khơi thông hồ ga, hồ thu đảm bảo tiêu thoát nước.

b. Xử lý nước thải

Thực hiện quản lý, vận hành 02 nhà máy xử lý nước thải (trong đó, nhà máy Nhơn Bình nâng công suất từ 14.000 m³/ngày lên 28.000 m³/ngày), các trạm bơm và tuyến ống áp lực, Trạm xử lý nước rỉ rác Long Mỹ hoạt động ổn định, đảm bảo các tiêu chuẩn quy định; bảo dưỡng thiết bị theo quy trình kỹ thuật, sổ tay vận hành; quan trắc định kỳ; kịp thời khắc phục sự cố, sửa chữa hư hỏng, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định.

Chất lượng môi trường và nước thải đầu ra đạt quy chuẩn theo quy định.

Tổng lưu lượng nước xử lý của 02 nhà máy xử lý nước thải: 5.731.854 m³ và Trạm xử lý nước rỉ rác Long Mỹ: 76.777 m³.

3. Đầu tư, quản lý phương tiện thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở danh mục đầu tư tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và kế hoạch đầu tư Nhà nước giao, Công ty đã triển khai thực hiện hoàn thành các hạng mục công trình được duyệt. Trong quá trình quản lý đầu tư, Công ty luôn thực hiện đúng quy định hiện hành.

Thực hiện mua sắm từ nguồn vốn doanh nghiệp: 01 xe cuộn ép rác 20 m³; 02 xe ô tô chở rác tải trọng 500kg; đảm bảo phương tiện thực hiện cơ giới hóa trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; từng bước giảm sức lao động, tăng năng suất lao động.

Quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa các đầu xe vận tải được thực hiện chặt chẽ, tiết kiệm vật tư, chi phí sửa chữa, đảm bảo kỹ thuật và an toàn khi vận hành, đáp ứng kịp thời phục vụ công tác vận chuyển rác thải của đơn vị. Năm 2024, sửa chữa 294 lượt phương tiện xe, 70 lượt xe cải tiến; đóng mới 30 thùng composite, 15 tấm bửng chắn rác, 39 xe cải tiến, 03 xe kéo rác, 01 cộ kéo vật liệu chai, 05 cộ rửa, 01 móc kéo CD xe sàng cát biển; để phục vụ thu gom rác thải đảm bảo công tác VSMT.

4. Quản lý nghĩa trang và dịch vụ mai táng

Quản lý nghĩa trang theo quy hoạch, công tác phục vụ tang lễ luôn được thực hiện chu đáo, đáp ứng kịp thời nguyện vọng của nhân dân; đảm bảo vệ sinh môi trường và an ninh trật tự. Tiếp nhận quản lý và thực hiện cải táng mồ mã bị ảnh hưởng của các dự án di dời về nghĩa trang Xã Phước Mỹ.

5. Cứu hộ, cứu nạn khu vực bãi tắm biển Quy Nhơn và quản lý khu neo đậu tàu thuyền

Thực hiện tốt và từng bước nâng cao năng lực thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn khu vực bãi tắm biển Quy Nhơn. Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn khách du lịch và người dân tắm trong khu vực cho phép để đảm bảo an toàn.

Quản lý, giữ gìn hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tài sản của ngư dân và đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trên mặt nước và trên bờ tại Khu neo đậu tàu thuyền.

6. Các nội dung khác

a. Quản lý tài chính

Xây dựng Quy chế quản lý tài chính hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát theo định mức, tiết kiệm chi phí, quản lý chặt chẽ các nguồn vốn nhằm sử dụng hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Bảo đảm vốn trong hoạt động kinh doanh; thực hiện tốt công tác quản lý nợ phải thu, phải trả; thanh toán đầy đủ kịp thời các khoản thu chi; nộp đầy đủ, đúng thời gian quy định các khoản thuế vào ngân sách Nhà nước.

b. Truyền thông bảo vệ môi trường

Tiếp tục thực hiện và mở rộng quy mô hoạt động của mô hình “Vệ sinh môi trường cơ động”, hoạt động theo phương thức công nhân vừa vệ sinh môi trường, vừa tuyên truyền mọi người nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; hiện nay có 20 xe đạp hoạt động (trong đó năm 2024, bổ sung thêm 10 xe). Thường xuyên phối hợp với UBND các phường tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bỏ rác đúng giờ và đúng nơi quy định, không sử dụng các vật che đầy miệng hồ ga, tránh gây ngập úng.

Duy trì hoạt động 02 điểm truyền thông tại 02 vị trí: Trụ sở chính Công ty và Đội Môi trường số 4. Tổ chức các hoạt động truyền thông tái chế rác thải nhựa, đổi rác thải nhựa lấy quà, thu mua phế liệu nhựa.

c. Chế độ người lao động, hoạt động xã hội

Công ty luôn gắn liền mục tiêu lợi nhuận với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội trong các hoạt động của Công ty. Đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động; thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động; cấp phát và trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% CBCNV Công ty; kịp thời hỗ trợ cho CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng chính sách trong các dịp Lễ, Tết và giúp đỡ tinh thần vật chất cho CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, để ổn định cuộc sống, an tâm công tác.

d. Đào tạo nhân sự

Tăng cường công tác đào tạo nhân sự nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu về chất lượng dịch vụ, đảm bảo năng lực cạnh tranh, thực hiện các mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. Đánh giá kết quả đạt được

Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Định, Thành ủy, UBND thành phố Quy Nhơn và sự giúp đỡ của các Sở ban ngành có liên quan, đã tạo điều kiện thuận lợi để Công ty tổ chức thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh.

Ban Điều hành Công ty đề ra giải pháp cụ thể cho từng lĩnh vực hoạt động, từ đó tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai, thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả.

Sự nỗ lực phấn đấu, ý thức trách nhiệm của CBCNV, đoàn kết thống nhất cùng nhau thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, đã góp phần hoàn thành kế hoạch được giao của Công ty.

Năm 2024, Ban Lãnh đạo Công ty luôn nỗ lực chỉ đạo linh hoạt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, đảm bảo đời sống cho người lao động, người lao động có phúc lợi tốt hơn và yên tâm làm việc. Doanh thu năm 2024 của Công ty là 166 tỷ đồng (đạt 112 % so với kế hoạch); thu nhập bình quân là 10,1 triệu đồng/người/tháng (đạt 107 % so với kế hoạch). Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ cho người lao động theo quy định. Tổng số tiền nộp các khoản BHXH, BHYT, BHTN, BHCN năm 2024 là 12,197 tỷ đồng.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

I. Thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu	đồng	180.555.000.000
2	Tổng chi phí	đồng	169.935.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	10.620.000.000
4	Thu nhập bình quân của CBCNV: người/tháng	đồng	10.200.000
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	đồng	24,79
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	6

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Gói thầu: Thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng; cứu hộ bãi biển; quản lý nghĩa trang đô thị; quản lý, khai thác, duy tu các khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá trên địa bàn thành phố Quy Nhơn và Gói thầu Quản lý, vận hành 02 nhà máy xử lý nước thải, các trạm bơm, hệ thống giếng tách, tuyến ống áp lực thành phố Quy Nhơn; quản lý, vận hành, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, xây lắp mới mạng lưới thoát nước đảm bảo theo quy định. Đồng thời, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tham gia đấu thầu khi Gói thầu: Quản lý, vận hành 02 nhà máy xử lý nước thải, các trạm bơm, hệ thống giếng tách, tuyến ống áp lực thành phố Quy Nhơn hết thời hạn.

Nghiên cứu việc mở rộng địa bàn thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại các địa phương trong và ngoài tỉnh, tham gia đấu thầu thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại các địa phương có tổ chức đấu thầu để thực hiện theo quy định. Tích cực chủ động tiếp cận các dự án mới đầu tư vào tỉnh; các khu đô thị, khu dân cư mới hình thành; ứng phó kịp thời, linh hoạt, đảm bảo thị phần hoạt động của Công ty, mở rộng địa bàn cung cấp dịch vụ sau sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh, ...

Tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc kịp thời để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, đảm bảo tăng trưởng không thấp hơn tăng trưởng chung của tỉnh (8,5% trở lên). Bên cạnh đó, hướng tới xây dựng Công ty vì môi trường “sạch – đẹp – bền vững”; góp phần vào mục tiêu phát triển du lịch, tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2025 và thời gian tới.

II. Giải pháp thực hiện

1. Công tác tổ chức

Thực hiện rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, nhân sự các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty, tinh gọn bộ máy, giảm nhân sự gián tiếp; sắp xếp, bố trí lại đội ngũ lãnh đạo, CBCNV nhằm thuận lợi hơn cho quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, tăng hiệu quả trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ được giao; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty, đáp ứng nhiệm vụ, yêu cầu sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới.

Tăng cường thực hiện các giải pháp cải tiến kỹ thuật.

Thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, đào tạo CBCNV nhằm nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

Tiếp tục xây dựng, sửa đổi bổ sung các Quy chế quản lý trong Công ty phù hợp các quy định hiện hành.

Tiếp tục rà soát, bổ sung và thực hiện tốt Quy chế dân chủ, đoàn kết thống nhất nội bộ, phát huy quyền làm chủ của người lao động, thực hiện nghiêm minh công tác kỷ luật lao động để tăng cường ý thức trách nhiệm của CBCNV trong công việc được giao. Bảo đảm chế độ, ổn định việc làm, nâng cao thu nhập cho CBCNV Công ty.

2. Vệ sinh môi trường, xử lý rác thải và thu tiền dịch vụ vệ sinh

Nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ VSMT, xử lý kịp thời các điểm rác phát sinh nơi công cộng, khu dân cư, mặt nước, đầm hồ và bãi biển; tăng cường công tác kiểm tra, tuyên truyền, vận động nhân dân ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường; tiếp tục triển khai thu gom rác trên địa bàn các khu dân cư còn lại; góp phần duy trì và phát huy danh hiệu đã được công nhận của thành phố Quy Nhơn - “Thành phố du lịch sạch ASEAN”.

Tăng cường thực hiện cơ giới hóa, triển khai phương án sử dụng xe chuyên dùng chạy các tuyến đường Thành phố để thu gom, vận chuyển rác; giảm lượng xe cải tiến tập kết tại các điểm trung chuyển, hạn chế ô nhiễm môi trường, tạo cảnh quan sạch đẹp. Triển khai thực hiện công tác tái chế rác thải nhựa.

Tiếp nhận thực hiện, mở rộng công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải tại xã Nhơn Lý và xã Nhơn Hội.

Tăng cường công tác truyền thông tại các điểm truyền thông, đẩy mạnh hoạt động của Mô hình “Vệ sinh môi trường cơ động”.

Kiểm tra, triển khai thực tốt công tác VSMT trên toàn thành phố đảm bảo mỹ quan đô thị nhân các ngày Lễ, Tết và chào mừng các sự kiện kinh tế - chính trị.

Tiếp tục thực hiện công tác quản lý, vận hành Khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ, Lò đốt rác thải xã Nhơn Châu theo đúng quy chuẩn; thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường theo quy định.

Tổ chức vận hành Cơ sở thu hồi vật liệu MRF hiệu quả, đảm bảo công suất 02 tấn nhựa/ngày.

Tăng cường công tác thu tiền DVVS, khai thác các hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải tạo nguồn thu cho Công ty. Phối hợp chặt chẽ UBND các phường thực hiện tốt công tác chống thất thu tiền DVVS.

Phối hợp với các ngân hàng trong công tác khai thác các tổ chức, cá nhân có nhu cầu về “thu hộ tiền DVVS môi trường”. Tiếp tục phối hợp, triển khai “thu hộ tiền DVVS môi trường” đến các đơn vị có trả lương qua ngân hàng, thu tiền DVVS trên Cổng dịch vụ công của Tỉnh, thu tiền DVVS qua mã định danh cá nhân nhằm đẩy mạnh thực hiện giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn.

3. Quản lý, vận hành hệ thống thoát nước, xử lý nước thải đô thị

Thực hiện nạo vét đảm bảo tiến độ, duy trì, vận hành hệ thống thoát nước đảm bảo quy trình, xử lý tiêu thoát nước nhanh vào mùa mưa. Thường xuyên kiểm tra, khắc phục và xử lý kịp thời các sự cố xảy ra trên toàn hệ thống thoát nước thành phố; thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành 02 nhà máy xử lý nước thải (trong đó, nhà máy Nhơn Bình nâng công suất từ 14.000 m³/ngày lên 28.000 m³/ngày), các trạm bơm và Trạm xử lý nước rỉ rác Long Mỹ công suất 400 m³/ngày đêm theo đúng quy trình, quy định.

Tăng cường kiểm tra hệ thống thoát nước, phát hiện các tấm đan, hố ga bị hư hỏng, mất trên các tuyến thoát nước trong thành phố, báo cáo để gia công thay thế kịp thời; kiểm tra, tháo dỡ các vật che chắn miệng thu nước hố ga, hố thu đảm bảo tiêu thoát nước; tuyên truyền, nhắc nhở các hộ dân trong quá trình xây dựng không để vật liệu cát, đất, xi măng chảy vào hố ga, hố thu gây tắc nghẽn; kiểm tra công tác đấu nối thoát nước của hộ dân và tổ chức, phối hợp các đơn vị liên quan xử lý theo quy định.

Tổ xung kích xử lý chống ngập úng tiếp tục triển khai các hoạt động; kịp thời thu gom rác, khơi thông hố ga, hố thu đảm bảo vệ sinh môi trường và tiêu thoát nước.

4. Cứu hộ, cứu nạn khu vực bãi tắm biển Quy Nhơn và quản lý khu neo đậu tàu thuyền

Tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của Đội Cứu hộ bãi biển Quy Nhơn; tăng cường sử dụng cơ giới, mô tô nước phục vụ cứu hộ; nhằm thực hiện tốt công tác cứu hộ, cứu nạn tại khu vực bãi tắm biển Quy Nhơn.

Tiếp tục quản lý, giữ gìn hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tài sản của ngư dân và đảm bảo công tác vệ sinh môi trường tại khu neo đậu tàu thuyền.

5. Đầu tư phương tiện thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh

Tiếp tục nghiên cứu, đầu tư phương tiện để thực hiện cơ giới hóa, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là trong thu gom, vận chuyển, xử lý rác.

6. Quản lý nghĩa trang và dịch vụ mai táng

Quản lý, phục vụ tốt việc mai táng, cải táng và xây dựng mộ tại nghĩa trang theo quy hoạch; tăng cường bảo vệ ANTT, chống lấn chiếm đất tại nghĩa trang. Tiếp tục quản lý và thực hiện cải táng mồ mã bị ảnh hưởng của các dự án di dời về nghĩa trang Xã Phước Mỹ.

7. Các nội dung khác

Xây dựng kế hoạch tài chính hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ; nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát theo định mức, tiết kiệm chi phí, quản lý chặt chẽ các nguồn vốn nhằm sử dụng hiệu quả vốn Công ty.

Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp về bảo vệ môi trường, truyền thông bảo vệ môi trường trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Tiếp tục thực hiện việc trích nộp đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN, BHCN; chi trả đầy đủ, kịp thời tiền lương và các chế độ khác cho người lao động; từ đó, người lao động ổn định cuộc sống, an tâm công tác.

Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và sản xuất kinh doanh. Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các quy chế quản lý của Công ty để tạo động lực thúc đẩy phát triển toàn diện.

Đa dạng hoá thị trường, đa dạng hoá sản phẩm, nhưng bảo đảm tính ổn định và phát triển bền vững. Chủ động nghiên cứu, tiếp nhận, chuyển giao các công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính để nâng cao hiệu quả quản trị và điều hành doanh nghiệp.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện công tác năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Tấn Nghĩa